

Bản án số: 163 /2017/HSST
Ngày 12/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bàn Văn Chanh và bà Cầm Thị Đoạ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Nga, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lường Văn T, sinh năm 1991 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản B, xã S, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; đảng phái, đoàn thể: Không; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn H (Đã chết); con bà Vì Thị Q (Đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 27/11/2009 Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2017 đến nay. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ ngày 03/4/2017, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại Tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang đối tượng Trần Anh K (Sinh năm 1991; trú tại: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La) và Lê Văn P (Sinh năm 1983; trú tại: Tiểu khu M, thị trấn C, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La) đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến), 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt

cháy, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Trần Anh K. K và P khai nhận vừa sử dụng ma túy tổng hợp (Hồng phiến), số hồng phiến K và P mua của Lường Văn T nhà ở bản B, xã S, huyện M 09 viên ma túy tổng hợp với giá 490.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt giữ và dẫn giải K và P về Công an huyện Mộc Châu để điều tra làm rõ.

Ngày 03/4/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng 05 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Hồng phiến) thu giữ của Trần Anh K và Lê Văn P có tổng trọng lượng là 0,46 gam. Lấy toàn bộ 05 viên có tổng trọng lượng là 0,46 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T, trưng cầu giám định có phải là chất ma túy không, loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 432/KLMT ngày 16/4/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu T là chất ma túy; loại chất Methamphetamine; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam; trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,46 gam, loại chất Methamphetamine.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Lường Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra Lường Văn T, Trần Anh K và Lê Văn P khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 03/4/2017 khi P đang ở nhà tại tiểu khu B, thị trấn M thì có Trần Anh K đến nhà rủ đi mua ma túy tổng hợp về sử dụng, P đồng ý. Khi K và P đi ra đến QL6 thuộc tiểu khu 9, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì gặp Lường Văn T, Trần Anh K nói với Lường Văn T đi mua ma túy tổng hợp cho Trần Anh K, Lường Văn T đồng ý. P đưa cho K 200.000 đồng, K lấy ra 290.000 đồng đưa cho T số tiền 490.000 đồng dặn mua cho K 12 viên ma túy tổng hợp còn tiền thừa thì cho T, khi nào mua được ma túy thì mang ra ngã ba Bản Mòn đưa cho K. T nhận tiền rồi đi xe ôm của một người không biết tên về bản Bó Sập, xã Lóng Sập, huyện Mộc Châu trả hết 170.000 đồng tiền xe ôm, sau đó T một mình đi bộ lên biên giới Việt – Lào gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết mua 09 viên ma túy tổng hợp với giá 270.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T chia ra thành 02 gói (Một gói đựng 04 viên ma túy, một gói đựng 05 viên ma túy) rồi đi bộ về nhà ở bản B, xã S. Đến 15 giờ cùng ngày T đi nhờ xe máy của một người không biết tên ra thị trấn M thì xuống xe sau đó đi bộ đến ngã ba Bản Mòn thì gặp K và P, T đưa 02 gói bên trong đựng 09 viên ma túy tổng hợp cho K và bảo đi xe ôm hết nhiều tiền quá nên chỉ mua được 09 viên. Khi K và P đang sử dụng 04 viên ma túy tổng hợp thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện, thu giữ 05 viên ma túy tổng hợp và dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với số tiền 50.000 đồng T được hưởng lợi từ

việc mua bán trái phép chất ma túy cho K, Thảo đã chi tiêu cá nhân hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 29 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố Lương Văn T về tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự về vật chứng của vụ án: Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Lương Văn T số tiền 50.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 mảnh nilon màu hồng.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 03 tháng 4 năm 2017; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 03/4/2017 bị cáo Lương Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 09 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) cho Trần Anh K với giá 490.000 đồng, mục đích để kiếm lời 50.000 đồng. Trần Anh K và Lê Văn P đã sử dụng hết 04 viên ma túy tổng hợp, còn lại 05 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 0,46 gam Trần Anh K và Lê Văn P chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo Lương Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Về nhân thân, bị cáo đã có một lần bị kết án: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhằm mục đích để kiếm lời. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội và nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Anh K và Lê Văn P chỉ là vi phạm hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mộc Châu đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Lường Văn T, do bị cáo không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Cần áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Lường Văn T số tiền 50.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có nhưng không thu giữ được do bị cáo đã chi tiêu hết. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, 01 mảnh nilon màu hồng do không còn giá trị sử dụng.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam sau khi xét xử.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/4/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo Lường Văn T số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 mảnh nilon màu hồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lường Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Văn Quang

